TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23 /2019/DS-ST
Ngày 22-7-2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm.

2. Ông Nguyễn Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 91/2019/TLST-DS ngày 19/3/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-DS ngày 11/6/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2019/QĐST –DS ngày 02/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1983; địa chỉ: 1083/11 đường X, tổ 5 khu phố Đ, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1986; địa chỉ: 116/10 khu phố B, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/3/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Kim C trình bày:

Do là chỗ quen biết làm chung trong công ty nên nguyên đơn có cho bị đơn vay hai lần tiền, ngày 01/3/2018 cho vay 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), ngày 14/9/2018 cho vay 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), việc vay tiền được thể

hiện tại giấy mượn tiền ngày 01/3/2018 thỏa thuận hai khoản vay trả vào cuối tháng 12/2018, khi cho vay không tính lãi suất. Đến hạn trả nguyên đơn đòi nhiều lần, bị đơn không thanh toán. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tổng số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Giấy mượn tiền có chữ ký của bị đơn anh Nguyễn Anh T.

Quá trình tố tụng, bị đơn anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 10/6/2019 và tham gia phiên tòa vào các ngày 02/7/2019, ngày 22/7/2019 nhưng anh T không đến Toà án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Kim C có yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Anh T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh T vắng mặt. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 01/3/2018 giữa chị C và anh T có cơ sở xác định anh T vay chị C hai lần tiền với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), thời hạn vay từ ngày 1/3/2018 đến cuối tháng 12/2018 phải hoàn trả. Đến hạn thanh toán, anh T không thanh toán nên chị C khởi kiện yêu cầu anh T phải thanh tóan là có căn cứ do vậy được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim C không phải chịu. Anh Nguyễn Anh T phải chịu án phí theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 463, 466, 357, 468, 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Kim C đối với bị đơn anh Nguyễn Anh T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc anh Nguyễn Anh T phải thanh toán cho chị Lê Thị Kim C số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Anh T phải nộp 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị Lê Thị Kim C số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0028225, ngày 19/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TX Dĩ An;
- Thi hành án TX Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa